

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 134/2026/HS-PT
Ngày: 11 -9 -2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Duy

Các Thẩm phán: Ông Phan Minh Dũng

Bà Võ Thị Hồng Thu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thúy Trường là Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Hoàng Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2026, tại Điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai (địa chỉ: Số A đường L, phường Q, tỉnh Gia Lai) và Đ cầu thành phần (01 điểm cầu) tại: Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Gia Lai (địa chỉ: Số B đường H, xã I, tỉnh Gia Lai) xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 181/2026/TLPT-HS ngày 11 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo Rơ Mah Đ1 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2026/HS-ST ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Gia Lai.

Bị cáo có kháng cáo:

Rơ Mah Đ1 (tên gọi khác: Không), sinh ngày 05/6/2003 tại Gia Lai; số Căn cước công dân: 064203007457; nơi đăng ký HKTT: Làng Beng, xã I, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Gia Rai; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Puih H, sinh năm 1977 và bà Rơ Mah C, sinh năm 1974; vợ con: chưa có; tiền sự: Không; tiền án: 02 tiền án: Ngày 01/12/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai tuyên phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 42/HSST ngày 01/12/2021. Ngày 03/12/2022 chấp hành án xong. Ngày 30/10/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai tuyên phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 45/HSST ngày 30/10/2023. Ngày 05/10/2024 chấp hành án xong; Nhân thân: Ngày 02/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai (cũ) ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng trong thời hạn 24 tháng. Ngày 14/3/2020 chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/9/2025. Hiện bị cáo bị tạm giam tại Phân trại tạm giam I - Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh G. Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

- Người phiên dịch: Ông Kpuih D - Cán bộ công an xã I, tỉnh Gia Lai.

Ngoài ra, còn có bị cáo Siu N không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 27/8/2025, Rơ Mah Đ1 (sinh năm 2003, trú tại làng B, xã I, tỉnh Gia Lai), Ksor S (sinh năm 2008, trú tại làng L, xã I, tỉnh Gia Lai) và Siu N (sinh năm 2004, trú tại làng L, xã I, tỉnh Gia Lai) đi chơi tại làng L, xã I, tỉnh Gia Lai. Trong lúc ngồi chơi, S nảy sinh ý định muốn có ma túy để sử dụng nên đã rủ Đ1 và N cùng góp tiền đi mua ma túy về sử dụng thì tất cả đồng ý, mỗi người bỏ ra số tiền 150.000 đồng, được tổng số tiền 450.000 đồng. Sau đó, S đã liên lạc với một người tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) thông qua tài khoản M để hỏi mua 01 gói ma túy thì T đồng ý và hẹn đến khu vực làng C, xã I, tỉnh Gia Lai để giao dịch mua bán ma túy. Quá trình di chuyển đi mua ma túy, Đ1, S và N đã sử dụng 50.000 đồng để đổ xăng vào xe mô tô của Đ1 mang nhãn hiệu Honda Winner, màu đen xám, không gắn biển kiểm soát rồi cùng nhau đi đến khu vực đường nhựa thuộc làng C gặp T. Tại đây, Đ1 đưa cho T số tiền 400.000 đồng và S hỏi mượn Tuyn 02 ống thủy tinh (là dụng cụ để sử dụng ma túy, hay thường gọi là “nồi”) thì T đồng ý và đưa cho S 01 gói ma túy cùng 02 ống thủy tinh rồi T cầm số tiền 400.000 rời đi. Sau khi mua được ma túy và mượn được 02 ống thủy tinh thì tất cả thống nhất đi về nhà của N để sử dụng ma túy. Đến khoảng 17 giờ, tất cả đi về đến nhà của N thuộc làng L, xã I rồi cùng nhau đi xuống nhà bếp, tại đây Nghe chuẩn bị 01 chai nhựa, S lấy nắp chai đục lỗ rồi gắn kèm ống thủy tinh vào ống hút chai nhựa. Sau khi chuẩn bị công cụ xong, S lấy gói ma túy đưa cho Đ1 để đổ một phần ma túy vào ống thủy tinh cho S, phần ma túy còn lại Đ1 đưa cho Nghe để đổ vào ống thủy tinh Nghe đang cầm rồi tất cả luân phiên nhau sử dụng dưới hình thức “hút”. Quá trình sử dụng ma túy, Đ1, S và N đã dùng 02 ống thủy tinh luân phiên gắn vào nắp chai nhựa để cùng nhau sử dụng. Đến khoảng 19 giờ thì sử dụng xong, N cầm 01 ống thủy tinh mang đi cất giấu bên dưới tấm tôn tại khu vực giếng ăn của gia đình và vứt chai nhựa vào bãi đất bên hông nhà bếp, S cầm nắp chai nhựa gắn kèm ống hút và 01 ống thủy tinh mang đi cất giấu tại vị trí chân tường bên hông nhà anh trai của Nghe, sau đó tất cả về nhà sinh hoạt như bình thường.

Ngày 29/8/2025, Rơ Mah Đ1 được Công an xã I mời lên làm việc và test (xét nghiệm) nhanh chất ma túy có trong cơ thể, kết quả Đường dương tính với ma túy loại M1, Đ1 khai nhận về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nói trên. Đồng thời, sau khi biết Đường được mời đến làm việc với cơ quan chức năng, nhận thấy hành vi của mình là sai trái nên Ksor S và Siu N đã đến Công an xã I đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm, qua test (xét nghiệm) nhanh chất ma túy có trong cơ thể, kết quả S và N đều dương tính với ma túy loại Methamphetamine. Quá trình làm việc Đường giao nộp 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda Winner,

màu Đen+xám, không có BKS, Số khung: RLHKC260XGY338472, Số máy: KC26E1184795, đã qua sử dụng; Súc giao nộp 01 (một) nắp chai nhựa, màu xanh, gắn kèm 01 (một) ống hút, màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống thủy tinh, kích thước (5,5x3,5) cm, một đầu phình to, bên trong ống thủy tinh có bám dính ít chất rắn, màu xám +trắng; Nghe giao nộp 01 (một) chai nhựa, không nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 ống thủy tinh, kích thước (9,5x4,5) cm, một đầu phình to, bên trong ống thủy tinh có bám dính ít chất rắn, màu nâu + trắng.

Tại bản Kết luận giám định số 319/KL-KTHS ngày 06/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh G kết luận:

Chất màu nâu, trắng bám dính trong đoạn ống thủy tinh (uốn cong, một đầu phình to) trong bì công văn, ghi “Số 1” (mô tả tại mục Mẫu cần giám định) là ma túy, loại Methamphetamine, không cân được khối lượng chất bám dính do lượng mẫu ít.

Chất màu trắng, xám bám dính trong đoạn ống thủy tinh (uốn cong, một đầu phình to) trong bì công văn ghi “Số 2” (mô tả tại mục Mẫu cần giám định) là ma túy, loại Methamphetamine, không cân được khối lượng chất bám dính do lượng mẫu ít.

** Vật chứng thu giữ hiện còn:*

- 01 (một) đoạn ống thủy tinh, uốn cong, một đầu phình to, bên trong ống còn bám dính ít chất màu nâu, trắng (loại Methamphetamine), thuộc bì công văn ghi “Số 1” cùng vỏ bao gói. Tất cả được niêm phong trong bì C1 Công an tỉnh G, có đặc điểm: mặt trước ghi “Số 1” và dòng chữ “Số 319/PC09 ngày 06 tháng 9 năm 2025”, tại mép dán mặt sau bì công văn có đóng các dấu tròn của Phòng K, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI * PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký, chữ viết của các ông: Nguyễn Thành Đ2, Bùi Sĩ T1 và Phan Phạm Duy .

- 01 (một) que test thử nhanh ma túy nhãn hiệu D1 đã dùng để test chất ma túy trong cơ thể đối với Rơ Mah Đ1 (kết quả xét nghiệm Dương tính với ma túy M1) được bỏ vào 01 (một) bì công văn, mặt trước có nội dung “CÔNG AN XÃ IA CHIA”, mặt sau dán kín, tại mép dán của bì công văn có đóng dấu tròn đỏ ghi nội dung: “CÔNG AN XÃ IA CHIA * CÔNG AN TỈNH GIA LAI”, cùng các chữ ký, chữ viết ghi Nguyễn Thành Đ2, Nguyễn Trung H1, Kpuih T2 và Rơ Mah Đ1.

- 01 (một) que test thử nhanh ma túy nhãn hiệu D1 đã dùng để test chất ma túy trong cơ thể đối với Siu N (kết quả xét nghiệm Dương tính với ma túy M1) được bỏ vào 01 (một) bì công văn, mặt trước có nội dung “CÔNG AN XÃ IA CHIA”, mặt sau dán kín, tại mép dán của bì công văn có đóng dấu tròn đỏ ghi nội dung: “CÔNG AN XÃ IA CHIA * CÔNG AN TỈNH GIA LAI”, cùng các chữ ký, chữ viết, dấu điểm chỉ ghi Nguyễn Thành Đ2, Nguyễn Trung H1, Kpuih T2 và ngón trỏ phải của Siu N.

- 01 (một) chai nhựa, không nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda Winner, màu Đen+xám, không có BKS, Số khung: RLHKC260XGY338472, Số máy: KC26E1184795, đã qua sử dụng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2026/HS-ST ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Gia Lai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Rơ Mah Đ1 và bị cáo Siu N phạm tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- *Áp dụng điểm b, c, h Khoản 02 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.*

Xử phạt bị cáo Rơ Mah Đ1 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 11/9/2025.

- *Áp dụng điểm b, c Khoản 02 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.*

Xử phạt bị cáo Siu N 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 11/9/2025.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm; quyền, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 08/7/2026, bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2026/HS-ST ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Rơ Mah Đ1 được làm trong thời hạn luật định, nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Rơ Mah Đ1 thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã xác định. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của Ksor S, Siu N và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với vật chứng thu giữ và Kết luận giám định số 319/KL-KTHS ngày 06/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh G. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 15 giờ ngày 27/8/2025, Rơ Mah Đ1 cùng Ksor S và Siu N thống nhất góp tiền mua ma túy để sử dụng. Sau khi góp tiền, S liên lạc với người tên T để mua ma túy. Khi đến khu vực làng C, xã I, tỉnh

Gia Lai, Đ1 trực tiếp đưa cho T số tiền 400.000 đồng để mua ma túy và thống nhất đem ma túy về nhà Nghe để sử dụng.

Tại nhà N, Đ1 cùng S và Nghe chuẩn bị công cụ, chia ma túy và lần lượt sử dụng ma túy. Trong đó, Đ1 là người trực tiếp đưa tiền mua ma túy, nhận ma túy và tham gia phân chia ma túy cho S và N sử dụng.

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, Ksor S mới 17 tuổi. Ngoài ra, bị cáo có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại Bản án số 45/HSST ngày 30/10/2023 về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, chưa được xóa án tích nhưng ngày 27/8/2025 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại b, c, h Khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Rơ Mah Đ1, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi mua ma túy, trực tiếp đưa tiền cho người bán, nhận ma túy, cùng chuẩn bị công cụ, phân chia ma túy và tổ chức cho người khác sử dụng. Bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội. Điều này thể hiện bị cáo có ý thức coi thường pháp luật, khả năng tự cải tạo, giáo dục kém, nên cần phải xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò của bị cáo, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 08 năm 06 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tái phạm nguy hiểm của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới để xem xét giảm nhẹ hình phạt. Những tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo đã trình bày tại cấp sơ thẩm đều đã được Hội đồng xét xử sơ thẩm xem xét khi quyết định hình phạt, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2026/HS-ST ngày 01/7/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9 - Gia Lai đối với bị cáo Rơ Mah Đ1.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Rơ Mah Đ1 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm b, c, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Rơ Mah Đ1. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2026/HS-ST ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 9 - Gia Lai.

1.1. Xử phạt bị cáo Rơ Mah Đ1 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 11/9/2025).

1.2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Rơ Mah Đ1 phải chịu 200.000 đồng.

2. Phần quyết định còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Phân trại tạm giam Ia Grai - Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh Gia Lai;
- TAND khu vực 9 - Gia Lai;
- VKSND khu vực 9, tỉnh Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 9, tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng GD, KT, TT và THA TAND tỉnh Gia Lai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Duy